

Số: 1081 /KH-BV

Ba Đồn, ngày 20 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KÊ KHAI, KÊ KHAI BỔ SUNG;
CÔNG KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Công văn số 80/TTrS ngày 20/11/2023 của Thanh tra Sở Y tế Quảng Bình về việc hướng dẫn thực hiện kê khai Tài sản, thu nhập;

Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình xây dựng kế hoạch thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

Việc kê khai, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập là đề cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

Người có nghĩa vụ kê khai, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập có trách nhiệm ghi rõ ràng, đầy đủ, chính xác các loại tài sản, thu nhập theo quy định tại mẫu bản kê khai; không để xảy ra vi phạm phải xem xét xử lý.

Thực hiện tốt việc kê khai, khai bổ sung tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo đúng trình tự, thủ tục, thời gian quy định.

II. Nội dung thực hiện

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt

Tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức trong đơn vị nghiêm túc thực hiện các văn bản về kê khai, kiểm soát thu nhập; Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Kê khai, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập

a) Người có nghĩa vụ kê khai, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm: Được quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và khoản 3 Điều 36, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 (Có Quyết định kèm theo).

- Ngoài ra người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập hàng năm mà có biến động về tài sản thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên thì phải kê khai bổ sung tài sản thu nhập.

b) Nguyên tắc và phạm vi tài sản, thu nhập phải kê khai

- Thực hiện theo Điều 35, khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

- Mẫu bản kê khai, tài sản, thu nhập và hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập tại Phụ lục II (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ).

(Có mẫu và hướng dẫn kèm theo)

c) Trình tự, thủ tục việc thực hiện kê khai, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập:

Phòng Tổ chức cán bộ lập kế hoạch thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 và danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị trình Giám đốc phê duyệt;

Gửi bản kế hoạch, mẫu, hướng dẫn và danh sách người có nghĩa vụ kê khai đến các khoa, phòng thuộc đơn vị;

Thời gian thực hiện kê khai:

Từ ngày 20/12/2023 đến ngày 31/12/2023: Người có nghĩa vụ kê khai phải hoàn thành việc kê khai, nộp 02 bản về phòng Tổ chức cán bộ và lưu tại khoa/phòng 01 bản. *(Đối với các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Giám đốc nộp: 04 bản)*

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

a) Thời gian: Thực hiện từ ngày 10/01/2024 đến ngày 19/01/2024 *(Có lịch cụ thể kèm theo)*.

b) Hình thức, phạm vi công khai:

- Hình thức công khai: Công khai tại cuộc họp.

- Phạm vi công khai:

+ Giám đốc, các Phó giám đốc: công khai trước hội nghị cán bộ cốt cán đơn vị, thành phần gồm: BCH Đảng ủy; Ban giám đốc; Trưởng các khoa phòng; Chủ tịch Công đoàn cơ sở; Bí thư Đoàn thanh niên. Chủ trì hội nghị là đồng chí Giám đốc.

+ Các viên chức thuộc diện kê khai tài sản còn lại, thực hiện công khai minh bạch tài sản thu nhập trước hội nghị toàn thể viên chức, người lao động thuộc khoa, phòng nơi viên chức công tác. Tham dự có: Đại diện: Lãnh đạo đơn vị, Công đoàn cơ sở, phòng Tổ chức cán bộ. Chủ trì hội nghị là đồng chí trưởng khoa/phòng.

- Cuộc họp phải bảo có số lượng người dự họp tối thiểu 2/3 số người được triệu tập.

c) Trình tự công khai

Người có nghĩa vụ kê khai phải đọc bản kê khai tài sản thu nhập của bản thân trước hội nghị.

Các thành viên tham gia hội nghị có ý kiến về bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai.

Nội dung, trình tự diễn biến cuộc họp phải được ghi vào biên bản, biên bản phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về bản kê khai (nếu có). Biên bản có đầy đủ chữ ký của người chủ trì, thư ký và đại diện Lãnh đạo đơn vị, Công đoàn cơ sở. Biên bản công khai được lưu trữ tại Phòng Tổ chức cán bộ 01 bản, 01 bản lưu tại khoa, phòng.

III. Tổ chức thực hiện

Phòng Tổ chức cán bộ: Tham mưu xây dựng kế hoạch kê khai, công khai tài sản thu nhập, danh sách các đối tượng có nghĩa vụ kê khai trình Giám đốc phê duyệt và gửi đến các khoa, phòng; cung cấp mẫu và hướng dẫn kê khai; đầu mỗi đơn đốc, theo dõi và tập hợp kết quả công tác kê khai, kê khai bổ sung, công khai của đơn vị; thực hiện việc báo cáo, sao lục, gửi và lưu bản kê khai theo quy định; mở sổ theo dõi việc giao nhận các bản kê khai, các biên bản họp của từng khoa, phòng theo đúng trình tự, thời gian, nội dung của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Trưởng các khoa, phòng: có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; triển khai kế hoạch này đến toàn bộ viên chức, người lao động trong khoa/ phòng mình; thực hiện kê khai, công khai theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kê khai, kê khai bổ sung, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 đề nghị các khoa, phòng nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc; (để chỉ đạo)
- Ban CHCDCS;
- Các khoa, phòng (để thực hiện);
- Lưu VT, TCCB.



Nguyễn Viết Thái

Số: 1157 /KH-BV

Ba Đồn, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách cán bộ có nghĩa vụ
kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BẮC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 3465/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Trạch thành Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ công văn số 80/TTrS ngày 20/11/2023 của Thanh tra Sở Y tế Quảng Bình về việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt danh sách cán bộ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, gồm các ông (bà)sau: (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các cán bộ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Trưởng các khoa, phòng liên quan thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TC - VT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Viết Thái

DANH SÁCH CÁN BỘ CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Kèm theo Quyết định số: 1157/QĐ-BV ngày 20/12/2023 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Viết Thái	03/02/1972	Giám đốc	
2	Lê Ngọc Bích	01/9/1967	Phó giám đốc	
3	Lê Thị Lệ Thu	01/10/1970	Phó giám đốc	
4	Trần Thái Bình	15/12/1967	Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế	
5	Hồ Mạnh Trường	24/7/1978	Trưởng phòng Hành chính quản trị	
6	Đặng Thị Diệu Hà	15/7/1969	Trưởng phòng Tổ chức cán bộ	
7	Nguyễn Công Hiếu	10/5/1982	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	
8	Đinh Mạnh Thắng	13/6/1978	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán	
9	Nguyễn Thị Hợp	13/02/1985	P. Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	
10	Trần Văn Mạnh	02/10/1990	P. Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Kê khai lần đầu
11	Võ Mạnh Hùng	18/11/1972	Trưởng khoa Dược	
12	Hoàng Thị Hồng Thái	07/08/1988	P. Trưởng khoa Dược	
13	Trần Quang Hùng	23/8/1963	Trưởng phòng Điều dưỡng	
14	Nguyễn An Bảo Chinh	30/6/1983	P. Trưởng phòng Điều dưỡng	
15	Phạm Hùng	22/03/1992	P. Trưởng phòng Quản lý chất lượng và công tác xã hội	Kê khai lần đầu
16	Phan Thị Thanh Giang	26/08/1984	PTK phụ trách khoa Khám bệnh	
17	Đinh Thái Sơn	09/09/1975	P. Trưởng khoa Khám bệnh	
18	Phạm Thị Hải Giang	22/9/1971	P. Trưởng khoa LCK	
19	Nguyễn Thị Thanh Mai	13/6/1972	P. Trưởng khoa LCK	
20	Nguyễn Xuân Hoàng	21/8/1977	PTK phụ trách khoa CDHA - Thăm dò chức năng	
21	Nguyễn Thanh Hải	08/01/1982	Trưởng khoa GMHS	
22	Phan Thị Hồng Minh	11/10/1981	P. Trưởng khoa Nội TM-LK	
23	Nguyễn Thái Bảo	08/9/1990	P. Trưởng khoa Nội TM-LK	Kê khai lần đầu
24	Đàm Thanh Ngân	20/7/1976	Trưởng khoa Nội tổng hợp	
25	Trần Thị Thanh Tâm	06/3/1976	P. Trưởng khoa Nội tổng hợp	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện giữ	Ghi chú
26	Trần Văn Bình	20/4/1973	P. Trưởng khoa Ngoại TH	
27	Trần Quốc Huy	05/6/1989	P. Trưởng khoa Ngoại TH	
28	Lê Thị Ngọc Hân	10/9/1974	Trưởng khoa Nhi	
29	Nguyễn Thị Thúy Hằng	08/5/1989	Phó Trưởng khoa Nhi	
30	Trần Huy Bình	25/12/1980	Trưởng khoa Phụ sản	
31	Nguyễn Văn Chương	01/01/1989	Phó Trưởng khoa Phụ sản	Kê khai lần đầu
32	Trần Thanh Tinh	05/10/1978	Trưởng khoa Cấp cứu, HSTC-CD	
33	Nguyễn Anh Linh	08/02/1974	P. Trưởng khoa Cấp cứu, HSTC-CD	
34	Trần Xuân Thành	20/9/1963	Trưởng khoa YDCT - PHCN	
35	Nguyễn Tiến Hải	16/05/1982	P. Trưởng khoa YDCT - PHCN	
36	Đoàn Xuân Tuấn	30/5/1979	P. Trưởng khoa YHCT	
37	Nguyễn Ngọc Dũng	06/8/1965	Trưởng khoa Truyền nhiễm	
38	Trần Xuân Diệu	20/11/1986	PTK phụ trách khoa Xét nghiệm	
39	Hồ Thị Hải Lý	20/10/1988	P. Trưởng khoa KSNK	Kê khai lần đầu
40	Nguyễn Thị Ngọc Châu	30/10/1982	Điều dưỡng trưởng khoa	
41	Vũ Thị Thuý	06/08/1982	Điều dưỡng trưởng khoa	
42	Trương Thị Thanh Diệu	22/08/1980	Điều dưỡng trưởng khoa	
43	Nguyễn Thị Hồng Sâm	04/02/1984	Điều dưỡng trưởng khoa	
44	Nguyễn Thị Phúc Hoà	19/09/1973	Hộ sinh trưởng khoa	
45	Phan Thị Hiền	26/03/1983	Điều dưỡng trưởng khoa	
46	Nguyễn Thị Thu Thuý	16/01/1987	Điều dưỡng trưởng khoa	
47	Cao Thị Hoa Hồng	04/04/1972	Điều dưỡng trưởng khoa	
48	Trần Thị Thúy	20/08/1981	Điều dưỡng trưởng khoa	
49	Ngô Hữu Hoàng	22/11/1981	Kỹ thuật Y trưởng	
50	Hoàng Thị Minh	02/08/1981	Kỹ thuật Y trưởng	
51	Trần Thị Thùy	17/11/1974	Điều dưỡng trưởng khoa	
52	Nguyễn Thị Hoa	02/02/1981	Điều dưỡng trưởng khoa	
53	Nguyễn Hoàng Yến	26/12/1988	Điều dưỡng trưởng khoa	
54	Mai Thị Thanh Hồng	14/01/1974	Kế toán viên	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện giữ	Ghi chú
55	Lưu Thị Ngọc Trâm	02/06/1985	Kế toán viên	
56	Nguyễn Thị Thu Giang	07/04/1985	Kế toán viên	
57	Võ Thị Cẩm Vân	27/09/1989	Kế toán viên	
58	Hoàng Thị Thu Hằng	17/05/1990	Kế toán viên	
59	Nguyễn Thị Thảo	13/04/1983	Kế toán viên	
60	Hồ Thị Phương Thanh	18/7/1989	Kế toán viên	
61	Hoàng Thị Thanh Nga	22/08/1985	Kế toán viên	
62	Trương Hiền Thương	25/10/1989	Kế toán viên	
63	Nguyễn Đức Nguyên	12/5/1992	Kế toán viên	
64	Liêu Cẩm Thuý	08/8/1995	Kế toán viên	
65	Phạm Linh Trang	02/5/1996	Kế toán viên	
66	Trần Thị Hương Trang	27/11/1994	Kế toán viên	
67	Đường Thị Hoan	17/08/1985	Kế toán viên	
68	Cao Thanh Thanh	20/05/1988	Kế toán viên	Kê khai lần đầu
69	Mai Thị Kiều Oanh	17/11/1990	Kế toán viên	Kê khai lần đầu

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



 Nguyễn Viết Thái